

BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN

(Lúc 13 giờ – 06Z ngày 24/01/2020)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		24/01		25/01				26/01		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	188	-116	-122	71	212	-108	-181	-24	171
	Cửa Ông	162	-90	-139	80	201	-72	-175	-6	159
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	136	-60	-136	90	177	-52	-172	9	145
	Bạch Long Vĩ	127	-91	-114	91	159	-77	-154	19	136
Thái Bình	Thái Thụy	125	-51	-132	94	166	-46	-165	12	135
Nam Định	Hải Hậu	102	-34	-129	100	138	-33	-155	21	117
Ninh Bình	Kim Sơn	97	-28	-128	101	127	-34	-156	21	112
Thanh Hóa	Quảng Xương	90	-21	-124	97	127	-20	-144	21	107
Nghệ An	Diễn Châu	76	-10	-111	84	114	3	-121	22	93
	Hòn Ngư	75	-11	-108	81	110	6	-116	24	90
Hà Tĩnh	Thạch Hà	70	-6	-102	72	96	19	-105	25	79
Quảng Bình	Quảng Trạch	39	9	-80	63	56	34	-90	31	39
	Quảng Ninh	18	15	-62	57	29	39	-65	38	17
Quảng Trị	Gio Linh	-1	17	-42	51	5	38	-38	44	0
	Cồn Cỏ	-4	11	-40	58	5	32	-38	47	-3
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	-23	12	-19	39	-18	31	-9	46	-16
	Phú Lộc	-42	11	2	28	-38	26	9	42	-31
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	-51	10	20	21	-49	23	26	40	-42
	Hoàng Sa	-66	-4	55	22	-69	-3	48	42	-68
Quảng Nam	Tam Kỳ	-62	12	40	14	-65	17	42	36	-59
	Cù Lao Chàm	-58	11	35	18	-58	19	39	36	-56
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	-72	10	47	18	-77	12	44	41	-74
	Lý Sơn	-68	8	50	18	-72	10	46	40	-71
Bình Định	Phú Mỹ	-71	7	51	20	-77	7	43	41	-84
	Quy Nhơn	-71	8	51	19	-77	9	42	38	-84
Phú Yên	TP. Tuy Hòa	-68	13	57	29	-71	13	49	48	-74
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	-75	7	54	31	-81	7	45	48	-83
	Trường Sa	-84	7	57	37	-87	0	49	53	-84
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	-86	13	50	37	-94	9	39	53	-93
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	-136	58	38	89	-132	31	36	85	-118
	Phú Quý	-97	19	53	46	-100	10	46	59	-97
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	-150	32	71	109	-115	-28	90	77	-75
	Côn Đảo	-127	-13	82	104	-91	-65	95	75	-54
TPHCM	Cần Giờ	-141	33	74	111	-105	-32	95	74	-64
Tiền Giang	Gò Công Tây	-139	38	75	117	-104	-29	95	75	-63
Bến Tre	Ba Tri	-135	35	87	124	-100	-35	100	76	-59
Trà Vinh	Duyên Hải	-137	8	94	112	-94	-60	112	69	-49
Sóc Trăng	Tân Phú	-105	-25	107	97	-59	-90	124	56	-18
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	-46	-83	129	75	-5	-136	134	44	25
Cà Mau	Năm Căn	-13	-99	108	77	15	-135	104	56	34
	Trần Văn Thời	-6	-14	15	70	5	-35	12	59	16
Kiên Giang	Rạch Giá	2	21	-26	54	7	26	-33	47	11
	Phú Quốc	45	21	-12	31	37	17	-19	23	30

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 3.0	Đông Nam, Đông Bắc	Cảnh báo
Nam vịnh Bắc Bộ	1.3 - 2.9	Đông Nam, Đông Bắc	Cảnh báo
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	0.7 - 2.6	Đông, Đông Nam	Cảnh báo
Bình Định đến Ninh Thuận	0.8 - 1.3	Đông	
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 1.5	Đông, Đông Bắc	
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 1.1	Đông Nam, Đông	
Quần đảo Hoàng Sa	0.8 - 0.9	Đông	
Quần đảo Trường Sa	1.0 - 1.4	Đông Bắc	
Bắc Biển Đông	0.6 - 2.0	Đông, Đông Bắc	Cảnh báo
Giữa Biển Đông	0.5 - 1.5	Đông, Đông Bắc	
Nam Biển Đông	0.7 - 1.6	Đông Bắc	

Tin phát lúc: 13 giờ 00

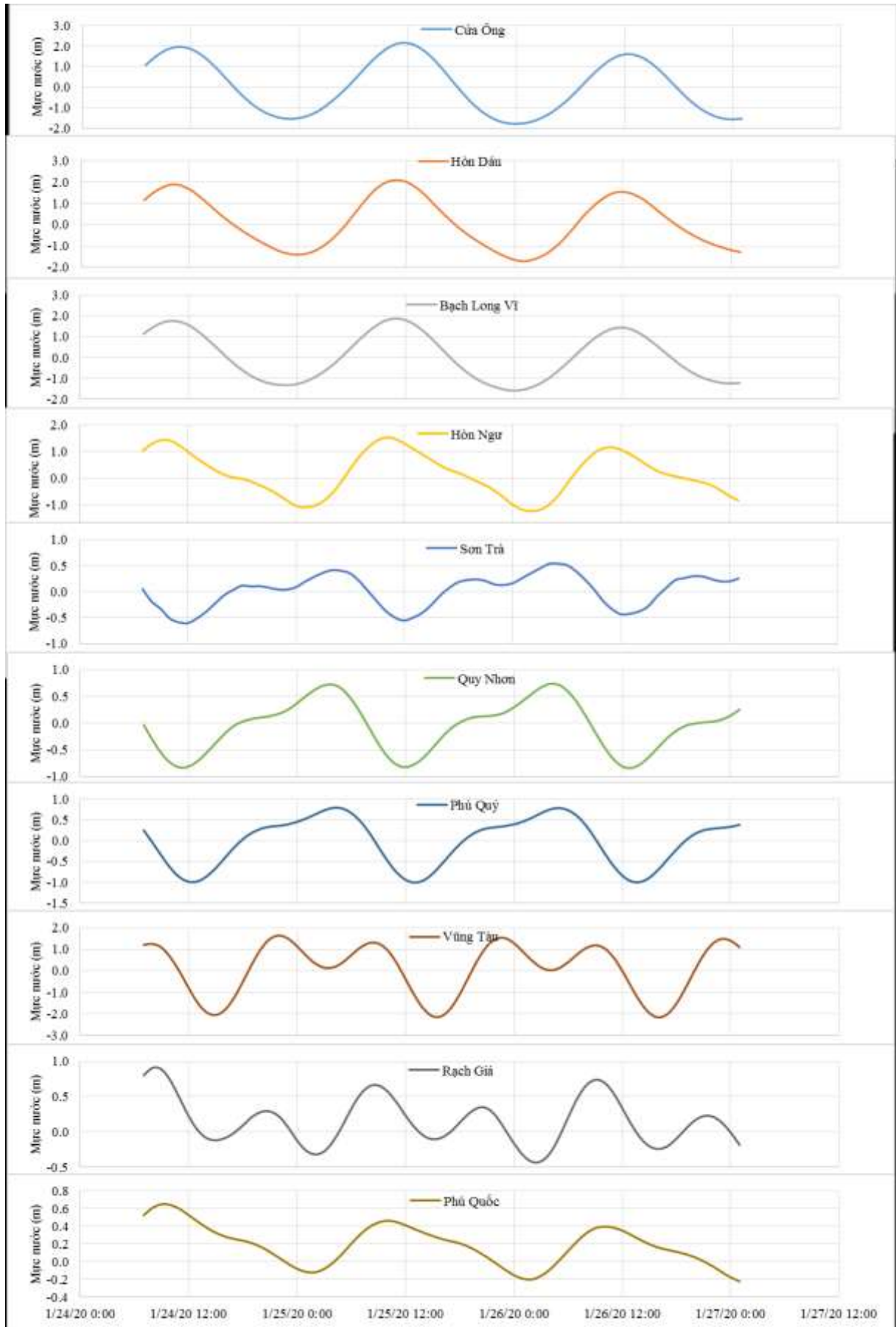
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 25/01/2020

Người xây dựng bản tin: Trần Văn Mỹ

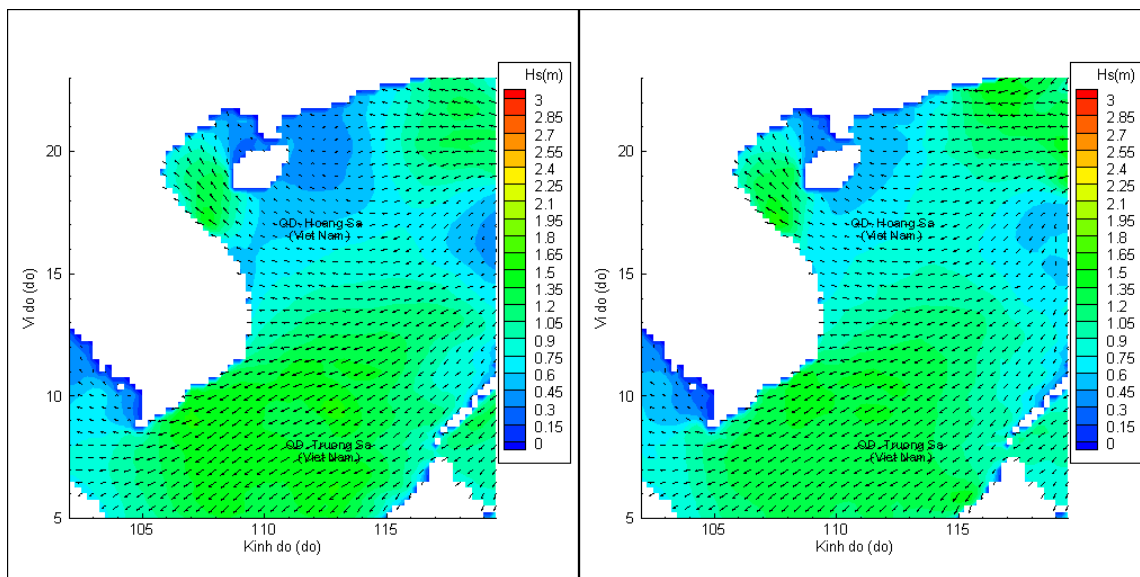
Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải vãn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngur, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

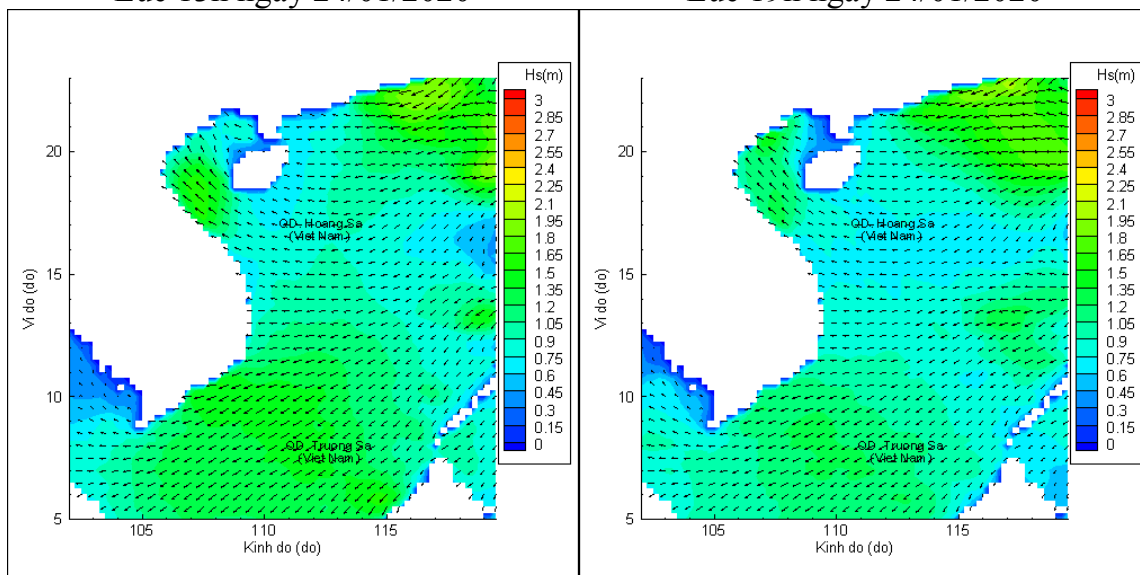


Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



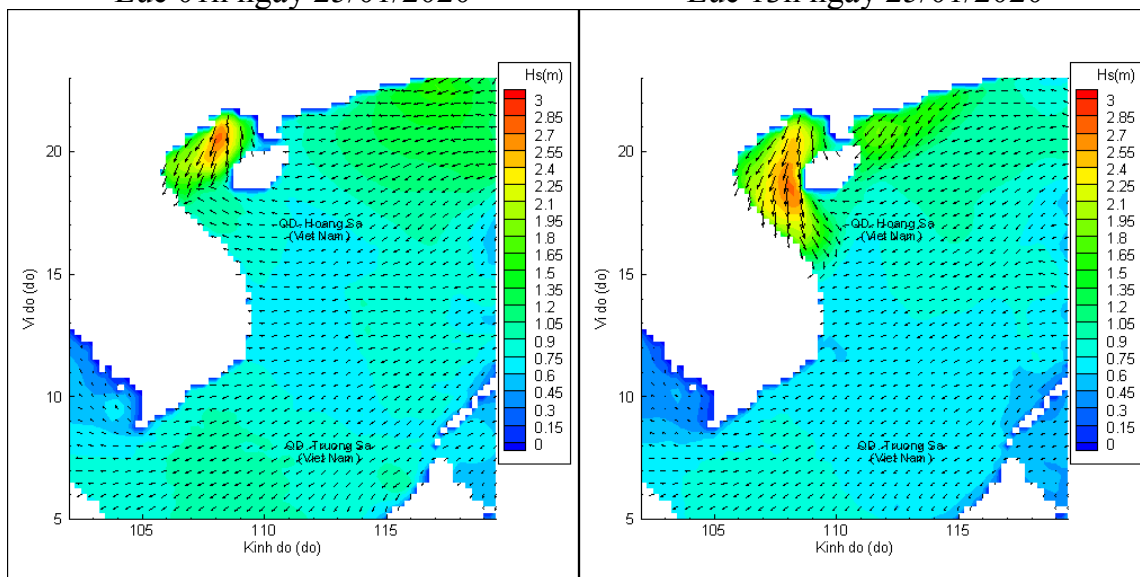
Lúc 13h ngày 24/01/2020

Lúc 19h ngày 24/01/2020



Lúc 01h ngày 25/01/2020

Lúc 13h ngày 25/01/2020



Lúc 01h ngày 26/01/2020

Lúc 13h ngày 26/01/2020